

**BÀI 9 : THỜI TRANG ( T2)**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:** Sau bài học này học sinh phải:

**1. Kiến thức**

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về phong cách thời trang
- Nhận ra và bước đầu hình thành phong cách thời trang của bản thân

**2. Năng lực**

**2.1. Năng lực công nghệ**

- Nhận thức công nghệ: Nhận biết được những kiến thức cơ bản về thời trang. Nhận biết được phong cách thời trang.
- Sử dụng công nghệ: Nhận ra và bước đầu hình thành phong cách thời trang của bản thân
- Đánh giá công nghệ: Đánh giá được xu hướng, phong cách thời trang.

**2.2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến thời trang, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm
- Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.
- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Giấy A4. Phiếu học tập. Bài tập. Ảnh. power point.

**2. Chuẩn bị của HS**

- Dụng cụ học tập phục vụ cho quá trình hoạt động nhóm
- Học bài cũ. Đọc trước bài mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1) Ổn định lớp (1')

2) Tiến trình bài dạy

**Hoạt động 1: Giới thiệu bài mới (3')**

a. Mục tiêu: Dẫn dắt vào bài mới

b. Nội dung: Giới thiệu nội dung bài học

c. Sản phẩm: Hoàn thành nhiệm vụ.

d. Tổ chức hoạt động

Nội dung 2. Tìm hiểu một số phong cách thời trang(14')



a. Mục tiêu: Nhận ra và bước đầu hình thành phong cách thời trang của bản thân

b. Nội dung: Phong cách thời trang

c. Sản phẩm: Báo cáo hoạt động nhóm.

d. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của GV và HS	Nội dung cần đạt
<b>Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu phong cách thời trang là gì</b>	
Chuyển giao nhiệm vụ	
<p>GV yêu cầu HS quan sát một số phong cách thời trang</p> <div data-bbox="136 577 626 1150"></div> <p><i>Phong cách thể thao</i></p> <div data-bbox="634 577 1084 1150"></div> <p><i>Phong cách cổ điển</i></p> <p>Giáo viên phát cho mỗi HS 01 tờ giấy A5. GV yêu cầu HS ghi tên của mình lên góc trên cùng bên trái của tờ giấy. Nhiệm vụ của mỗi HS là trong thời gian 2 phút nêu phong cách thời trang là gì? Phong</p>	<p>II. Cách sử dụng trang phục II. Một số phong cách thời trang *Phong cách thời trang là gì Phong cách thời trang là cách mặc trang phục hợp thời, tạo nét độc đáo riêng cho từng cá nhân và được lựa chọn bởi tính cách, sở thích của người mặc.</p>

Phogn	
Thực hiện nhiệm vụ	
HS nhận phiếu trả lời, ghi tên lên phiếu. Ghi ý kiến lên phiếu trong thời gian 2 phút. GV yêu cầu HS đổi phiếu cho nhau. HS đổi phiếu cho nhau.	
Báo cáo, thảo luận	
GV yêu cầu HS nhận xét bài của bạn. HS nhận xét bài của bạn.	
Kết luận và nhận định	
GV nhận xét phần trình bày HS. GV chốt lại kiến thức. HS nghe và ghi nhớ, ghi nội dung vào vở.	
<b>Nhiệm vụ 2. Tìm hiểu một số phong cách thời trang</b>	
Chuyên giao nhiệm vụ	
GV: Có 4 phong cách thời trang là phong cách cổ điển, phong cách thể thao, phong cách dân gian, phong cách lãng mạn. GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh sau	<p>* Một số phong cách thời trang</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phong cách cổ điển:</li> <li>+ Trang phục có hình thức giản dị, nghiêm túc, lịch sự, tôn vẻ đẹp tự nhiên của cơ thể.</li> <li>+ Trang phục phù hợp với nhiều người, được sử dụng khi đi học, đi làm hay tham gia các sự kiện có tính chất trang trọng.</li> <li>-Phong cách thể thao:</li> <li>+ Trang phục được thiết kế đơn giản, có những đường nét mạnh mẽ và khoẻ khoắn; thoải mái và linh hoạt cho mọi hoạt động.</li> <li>+ Trang phục ứng dụng</li> </ul>
	
<p><i>Phong cách thể thao</i></p>	<p><i>Phong cách cổ điển</i></p>



*Phong cách dân gian*

*Phong cách lãng mạn*

GV chia lớp làm các nhóm, phát phiếu giấy màu cho các nhóm(mỗi nhóm 1 màu) ghi kiểu may, ứng dụng của các phong cách thời trang  
 GV yêu cầu các nhóm thảo luận và sắp xếp đúng các ý kiểu may và ứng dụng đối với từng phong cách thời trang. Thời gian 3 phút.

cho nhiều đối tượng, lứa tuổi khác nhau.  
 -*Phong cách dân gian:*  
 + Trang phục được thiết kế có nét đặc trưng của trang phục dân tộc về hoa văn, chất liệu, kiểu dáng,...  
 + Phong cách dân gian vừa mang vẻ hiện đại vừa đậm nét văn hoá của mỗi dân tộc.  
 - *Phong cách lãng mạn:*  
 + Trang phục thể hiện sự nhẹ nhàng, mềm mại thông qua các đường cong, đường uốn lượn;  
 + Thường sử dụng cho phụ nữ

**Thực hiện nhiệm vụ**

HS nhận nhóm, nhận phiếu, phân công nhiệm vụ, tiến hành thảo luận và hoàn thành yêu cầu của GV.  
 GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn.

**Báo cáo, thảo luận**

GV treo bảng cam như sau lên bảng

Phong cách	Kiểu may	Ứng dụng
Phong cách cổ điển		
Phong cách thể thao		
Phong cách dân gian		
Phong cách lãng mạn		

GV yêu cầu các nhóm lên dán ý kiến của mình lên bảng tương ứng với từng các ý kiểu may và ứng dụng đối với từng phong cách thời trang tương ứng. GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày ý kiến của nhóm mình. Nhóm khác nhận xét và bổ sung.  
 Đại diện nhóm trình bày ý kiến của nhóm mình. Nhóm khác nhận xét và bổ sung.

**Kết luận và nhận định**

GV nhận xét phân trình bày HS.  
 GV chốt lại kiến thức.

HS nghe và ghi nhớ, ghi nội dung vào vở.	
<b>Nhiệm vụ 3. Định hướng nghề nghiệp</b>	
<b>Chuyên giao nhiệm vụ</b>	
GV chiếu một video về nghề thiết kế thời trang GV yêu cầu HS xem và thảo luận trao đổi nhóm cặp bàn và trả lời câu hỏi sau trong thời gian là 2 phút. ? Người làm nghề thiết kế thời trang làm ở đâu ? Công việc chính của nghề thiết kế thời trang là gì HS quan sát và tiếp nhận nhiệm vụ.	*Thiết kế thời trang - Thiết kế thời trang là ngành nghề trực tiếp thiết kế, cắt, may các kiểu sản phẩm may từ cơ bản đến phức tạp. - Người làm nghề thiết kế thời trang thường làm việc tại các cửa hàng may đo, quản lí và điều hành công việc thiết kế tại các doanh nghiệp may.
<b>Thực hiện nhiệm vụ</b>	
HS quan sát, trao đổi nhóm cặp bàn và trả lời câu hỏi. GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn.	
<b>Báo cáo, thảo luận</b>	
GV yêu cầu đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung. Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét và bổ sung.	
<b>Kết luận và nhận định</b>	
GV nhận xét trình bày của HS. GV chốt lại kiến thức.	
HS nghe và ghi nhớ, ghi nội dung vào trong vở	

**Hoạt động 3: Luyện tập(8')**

a. *Mục tiêu:* Củng cố kiến thức về phong cách thời trang


b. *Nội dung:* phong cách thời trang

c. *Sản phẩm:* Hoàn thành được bài tập.

d. *Tổ chức thực hiện:*

Hoạt động của GV và HS	Nội dung cần đạt
<b>Nhiệm vụ 1. Luyện tập kiến thức về một số phong cách thời trang</b>	
<b>Chuyên giao nhiệm vụ</b>	
GV yêu cầu HS làm bài tập sau: Bài tập 1. Cho biết bộ trang phục hình a, b, c, d thuộc phong cách thời trang nào?	Hoàn thành được bài tập.



	
<p>HS nhận nhiệm vụ.</p>	
<p>Thực hiện nhiệm vụ</p>	
<p>HS tự suy nghĩ và hoàn thành bài tập.</p>	
<p>Báo cáo, thảo luận</p>	
<p>1-2 HS trình bày kết quả của mình, HS khác nhận xét và bổ sung.</p>	
<p>Kết luận và nhận định</p>	
<p>GV nhận xét, đánh giá trình bày của HS.</p>	
<p>GV khen bạn có kết quả tốt nhất.</p>	
<p>HS nghe và ghi nhớ.</p>	

**Hoạt động 4: Vận dụng(5')**

a. Mục tiêu: Mở rộng kiến thức vào thực tiễn.

b. Nội dung: Thời trang

c. Sản phẩm: Hoàn thành nhiệm vụ. Bản ghi trên giấy A4.

d. Tổ chức thực hiện:

<p>Hoạt động của GV và HS</p>	<p>Nội dung cần đạt</p>
<p>Chuyển giao nhiệm vụ</p>	
<p>GV yêu cầu HS về nhà hoàn thành yêu cầu sau:                      1. Hãy tìm hiểu một số phong cách thời trang hiện nay và lựa chọn phong cách mà em thích.                      2. Hãy cho biết phong cách thời trang của các thành viên trong gia đình em, đưa ra ý kiến điều chỉnh nếu cần                      Ghi trên giấy A4. Giờ sau nộp lại cho GV.</p>	<p>Bản ghi trên giấy A4.</p>
<p>Thực hiện nhiệm vụ</p>	
<p>HS thực hiện nhiệm vụ của GV tại nhà</p>	
<p>Báo cáo, thảo luận</p>	
<p>HS trình bày kết quả của mình, HS khác nhận xét và bổ sung.</p>	
<p>Kết luận và nhận định</p>	

GV nhận xét, đánh giá trình bày của HS. GV khen bạn có kết quả tốt nhất. HS nghe và ghi nhớ.	
--	--

**DUYỆT CỦA NHÀ TRƯỞNG**

**GV SOẠN GIẢNG**

**Kiều Thị Thu Thảo**